

KẾ HOẠCH
chuyển đổi số trong các cơ quan đảng phường Hưng Đạo

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Kế hoạch số 447-KH/TU, ngày 09/4/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng thành phố Hải Phòng;
- Kế hoạch số 20-KH/ĐU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia,

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan đảng phường Hưng Đạo như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đổi mới căn bản, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phong cách công tác, lề lối làm việc hiệu quả, giảm thời gian giải quyết công việc của cán bộ, công chức, người lao động, góp phần quan trọng vào cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan đảng phường, hướng đến ứng dụng dữ liệu số trong hỗ trợ tích cực hiệu quả cho công tác tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong các cơ quan đảng từ phường đến cơ sở; tổ chức hạ tầng số, nền tảng số đồng bộ, hiện đại theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố; ứng dụng công nghệ số vào việc đổi mới quy trình nghiệp vụ.

- Tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu đảm bảo thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức đảng trong phường với các cơ quan thành phố, cơ quan nhà nước trong phường, dữ liệu được cung cấp nhanh chóng, kịp thời; kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn lực triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật; phù hợp với việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 20-KH/ĐU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện

Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, các chủ trương của Đảng trong việc tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với hạ tầng số

a) Năm 2025

- Trang cấp thiết bị cho người dùng các cơ quan đảng phường: 40% người dùng tại các cơ quan đảng phường được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Xây dựng, kết nối hệ thống mạng LAN mật có sử dụng giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ để phục vụ việc soạn thảo, lưu trữ, gửi, nhận văn bản có nội dung bí mật nhà nước trong nội bộ Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

- Kết nối mạng thông tin diện rộng của Thành ủy qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, đảm bảo kết nối giữa các cơ quan đảng từ phường lên thành phố; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối Internet có kiểm soát (việc triển khai kết nối bám sát theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương, thành phố).

- 100% cán bộ trong cơ quan đảng phường có trách nhiệm xử lý văn bản, công việc trên môi trường mạng (trừ những nội dung công việc có yếu tố mật), được trang bị chữ ký số theo quy định (bám sát tiến độ Trung ương, thành phố yêu cầu).

- 100% dữ liệu đã số hóa được đưa vào khai thác, sử dụng.

b) Năm 2026

- Thực hiện chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại của các cơ quan đảng phường sang hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố, bảo đảm an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Trang cấp thiết bị cho 60% người dùng các cơ quan Đảng phường được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

c) Năm 2027

- Bảo đảm hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng hiện đại, đồng bộ để triển khai các hệ thống thông tin,

phần mềm nghiệp vụ cho các cơ quan đảng với hiệu suất tính toán cao, cho phép xử lý và phân tích dữ liệu lớn một cách hiệu quả với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ phường lên thành phố; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối Internet có kiểm soát.

- 100% người dùng các cơ quan đảng phường được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

2.2. Đối với ứng dụng số

2.2.1. Tiếp nhận, triển khai các phần mềm do thành phố chuyển giao: Tiếp nhận, triển khai kịp thời toàn bộ các ứng dụng số do thành phố chuyển giao theo lộ trình đảm bảo trong năm 2027 hoàn thành 100% nền tảng, ứng dụng số sử dụng trong các cơ quan đảng.

2.2.2. Công tác nghiệp vụ của các cơ quan đảng phường được triển khai trên môi trường số

a) Năm 2025

- Tiếp nhận và triển khai các phần mềm, ứng dụng trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực của công tác văn phòng.

- Tiếp nhận và triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tham mưu tổng hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ dự báo, phân tích, tổng hợp, tham mưu trong xử lý công việc.

- Tiếp nhận và triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công tác tổ chức - xây dựng Đảng.

- Sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin phần mềm giám sát, quản lý thông tin trên mạng Internet, mạng xã hội và báo chí.

b) Từ năm 2026 đến 2027

- Tiếp tục phối hợp triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng.

- Tiếp tục phối hợp triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng đảng; tuyên giáo và dân vận; kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

2.3. Đối với dữ liệu số

a) Năm 2025

- 100% người sử dụng truy cập vào hệ sinh thái các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Đảng do các cơ quan Thành phố triển khai có định danh số và xác thực

tập trung, thống nhất.

- 40% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hóa và thực hiện trên môi trường số.
- 30% các vụ việc, khiếu nại tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.
- 100% các yêu cầu thông tin, số liệu phục vụ công tác tham mưu, thẩm định được thực hiện tổng hợp, phân tích và khai thác qua môi trường số.
- 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.
- Số hóa văn bản, tài liệu theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố.

b) Năm 2026

- 70% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hóa và thực hiện trên môi trường số.
- 100% nội dung thông tin công tác tuyên giáo và dân vận được thực hiện trên môi trường số; thông tin, dữ liệu, văn bản về các lĩnh vực trong công tác tuyên giáo được cung cấp chính thức, kịp thời.
- 70% các vụ việc, khiếu nại tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.
- 100% đơn, thư, khiếu nại tố cáo được thực hiện trên môi trường số.
- 100% công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.
- 100% hồ sơ, tài liệu không mật, hướng tới tất cả các tài liệu mật, tối mật của Đảng được số hóa và quản lý, sử dụng trên môi trường số.
- Tiếp tục số hóa văn bản, tài liệu theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố.

c) Năm 2027

- 100% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hóa và thực hiện trên môi trường số.
- 100% thông tin chung về công tác tuyên giáo và dân vận được số hóa và thực hiện trên môi trường số.
- 100% các vụ việc, khiếu nại tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.
- 100% các văn bản, tài liệu được thu thập về Kho lưu trữ từ các đơn vị được chỉnh lý, số hóa.

2.4. Công tác nghiệp vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường được thực hiện trên môi trường số

Đáp ứng yêu cầu nắm bắt tình hình Nhân dân; hỗ trợ công tác giám sát; đánh giá sự hài lòng của người dân; hỗ trợ các hoạt động cứu trợ, an sinh xã hội; tăng cường tương tác, nâng cao hiệu quả hoạt động, tập hợp Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tạo đồng thuận xã hội; tăng cường giám sát, phản biện xã hội...

2.5. Phát triển nguồn nhân lực

Chú trọng bố trí, kiện toàn, bổ sung nguồn nhân lực chuyển đổi số của các cơ quan đảng, đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025; có cơ chế ưu đãi, tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ; triển khai đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức hằng năm đáp ứng yêu cầu phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan đảng phường; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong ứng dụng công nghệ thông tin, có sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong chuyển đổi số.

2. Hoàn thiện các quy định về chuyển đổi số

- Căn cứ các hướng dẫn của Trung ương, thành phố, xây dựng, ban hành các quy định, quy chế về quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế làm việc, quy trình công tác của các cơ quan đảng nhằm phù hợp với môi trường làm việc số.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố về chuyển đổi số.

3. Phát triển hạ tầng số

- Rà soát, nâng cấp thay thế trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy quét...) cho người dùng; nâng cấp, triển khai các đường truyền kết nối từ Đảng ủy phường đến các tổ chức đảng phục vụ công tác chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng.

- Triển khai chữ ký số cá nhân trên thiết bị di động của Ban Cơ yếu Chính phủ trong hệ thống các cơ quan đảng.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở hạ tầng kỹ thuật để phục vụ Hội nghị trực tuyến do Trung ương, thành phố tổ chức.

- Phối hợp với Văn phòng Thành ủy: tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin sang hạ tầng số trong các cơ quan đảng phường; đảm bảo hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao; kết nối Internet có kiểm soát.

4. Triển khai các phần mềm, ứng dụng số

Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin chuyên ngành, phần mềm ứng dụng, dịch vụ dùng chung cho các cơ quan đảng ở Trung ương, thành phố xây dựng, chuyển giao đến các cơ quan, tổ chức đảng trong phường theo hướng dẫn của các cơ quan đảng ở thành phố, cụ thể:

+ Năm 2025: Tiếp nhận triển khai các phần mềm phục vụ đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Năm 2026 và các năm tiếp theo: Tiếp nhận, khai thác các phần mềm chuyên ngành, ứng dụng dùng chung cho các cơ quan đảng thành phố chuyển giao theo lộ trình.

5. Số hóa văn bản, tài liệu chuyên ngành; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong các cơ quan đảng phường

Tổ chức kiểm kê, rà soát, chỉnh lý tài liệu, chuẩn hóa dữ liệu, phân loại dữ liệu; tiến hành số hóa các tài liệu văn kiện, dữ liệu chuyên ngành; cập nhật vào cơ sở dữ liệu dùng chung, phần mềm chuyên ngành về đảng viên, tổ chức đảng, công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ... và các cơ sở dữ liệu đặc thù của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị liên quan trên cơ sở bảo đảm bí mật, tuân thủ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

6.1. Tiếp nhận, triển khai các giải pháp, phần mềm phòng chống mã độc tập trung của các cơ quan thành phố chuyển giao đến các máy tính người dùng trong cơ quan đảng phường.

6.2. Xây dựng hồ sơ, tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin và triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt cho các hệ thống thông tin do các cơ quan đảng phường xây dựng.

6.3. Triển khai phần mềm bản quyền (Windows, Office, Virus...) cho máy tính người dùng. Tăng cường các biện pháp kỹ thuật, giám sát, kiểm soát an toàn thông tin mạng, triển khai các sản phẩm bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung... Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát an toàn thông tin trong mạng thông tin diện rộng của Đảng ủy và mạng Internet; kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh các thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm ứng dụng trước khi đưa vào sử dụng; thường xuyên kiểm tra, rà soát các lỗ hổng bảo mật về phần cứng, phần mềm; cập nhật chính sách an ninh, các mẫu nhận dạng mã độc, các bản vá lỗi, nâng cấp phiên bản mới trên các thiết bị và triển khai giao thức có mã hóa trên các ứng dụng web, nhằm chủ động phòng, chống những nguy cơ lây nhiễm mã độc, lộ lọt thông tin và ngăn chặn các cuộc dò quét, tấn công mạng theo hướng dẫn của thành phố; tham gia diễn tập ứng phó xử lý sự cố về an ninh mạng và các tình huống tấn công mạng do các cơ quan có chức năng tổ chức.

7. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Rà soát, bố trí, bổ sung cán bộ, công chức có trình độ, năng lực về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho Văn phòng Đảng ủy, các ban, cơ quan của Đảng ủy và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng số, an toàn an ninh mạng, quản lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt là lãnh đạo chủ chốt phường.

- Tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, đảng viên nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, cải tiến quy trình làm việc, phát huy sáng kiến trong chuyển đổi số.

(Nội dung chi tiết, thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể tại Phụ lục I kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Đảng ủy

- Là cơ quan Thường trực trong công tác Chuyển đổi số trong các cơ quan

đảng phường, chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; quản lý, vận hành Hệ thống mạng thông tin diện rộng Đảng ủy.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị: (1) Rà soát, xây dựng quy định, quy chế, hướng dẫn; tiếp nhận, triển khai, vận hành các phần mềm do thành phố chuyển giao trên mạng thông tin diện rộng của Đảng và trên mạng Internet; (2) Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch này; (3) Xây dựng báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo yêu cầu của thành phố.

- Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tổ chức hoặc đề xuất cử cán bộ tham dự tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ kỹ thuật đối với cơ quan, đơn vị để đảm bảo khai thác, sử dụng có hiệu quả các dữ liệu, phần mềm, ứng dụng phục vụ chuyển đổi số.

2. Ủy ban nhân dân phường

Chỉ đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng – Đô thị, phòng Văn hoá - Xã hội và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao; bố trí đủ kinh phí triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan đảng phường.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch hằng năm triển khai Kế hoạch này; phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung, phần mềm chuyên ngành do thành phố chuyển giao tới các cơ quan đảng phường được đồng bộ, thống nhất.

- Rà soát, số hóa tài liệu nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực của cơ quan, đơn vị; cập nhật dữ liệu vào phần mềm phục vụ thống kê, khai thác, tra cứu thông tin trên môi trường số.

- Tham mưu ban hành các quy định, quy chế liên quan đến việc quản lý, vận hành các hệ thống thông tin chuyên ngành (nếu có).

- Định kỳ hằng quý báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) kết quả triển khai Kế hoạch này trước ngày 20 của tháng cuối hằng quý.

4. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

- Xây dựng, ban hành kế hoạch Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sát với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, nền tảng số dùng chung của các cơ quan đảng đồng bộ, thống nhất; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn đầy đủ, đúng thành phần.

- Bảo đảm kinh phí để bổ sung, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối (máy tính,

máy in, máy quét...) cho người dùng, thuê đường truyền kết nối và hạ tầng kỹ thuật để khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số bảo đảm an toàn thông tin.

- Phối hợp với Công an phường kiểm tra, giám sát việc lộ lọt, mất an toàn thông tin trên mạng, kiểm tra an ninh các trang thiết bị công nghệ thông tin trước khi đưa vào sử dụng.

- Định kỳ hằng quý báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) kết quả triển khai Kế hoạch này trước ngày 20 của tháng cuối hằng quý.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, tổ chức kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan cấp trên theo ngành dọc, các cơ quan đảng đồng bộ, thống nhất; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn đầy đủ, đúng thành phần.

- Tổ chức kiểm kê, rà soát, chỉnh lý tài liệu; tiến hành số hóa các tài liệu văn kiện, dữ liệu chuyên ngành, làm sạch số liệu đã số hóa và đưa vào sử dụng theo hướng dẫn.

6. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định, đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

- Xây dựng cơ chế linh hoạt, minh bạch, công khai trong quản lý, sử dụng kinh phí; tăng cường kiểm tra, giám sát để tránh lãng phí, tiêu cực.

Nơi nhận:

- Văn phòng Thành ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND phường,
- Các đ.đ. Ủy viên BTV Đảng ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH phường,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đặng Thị Hà

PHỤ LỤC I
DỰ KIẾN LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRONG KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 21-KH/ĐU, ngày 24/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Công tác tuyên truyền				
	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.	Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, Trung tâm Chính trị phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường		Thường xuyên	
2	Hoàn thiện quy định về chuyển đổi số trong cơ quan				
	- Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế về quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. - Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế làm việc, quy trình công tác của các cơ quan đảng phường nhằm phù hợp với môi trường làm việc số.	Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, Trung tâm Chính trị phường	Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Thường xuyên	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Phát triển hạ tầng số				
a)	Rà soát hiện trạng trang thiết bị công nghệ thông tin theo quy định.	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy.	2025-2027	
b)	Phối hợp với Văn phòng Thành ủy bảo đảm hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao; kết nối Internet có kiểm soát.	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy.	2025, 2026	
c)	Triển khai hệ thống mạng LAN mật có sử dụng giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ để phục vụ việc soạn thảo, lưu trữ, gửi, nhận văn bản có nội dung bí mật nhà nước trong nội bộ Văn phòng Đảng ủy, Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy	2025	
4	Triển khai các phần mềm, ứng dụng số				

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
a)	Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin chuyên ngành, phần mềm ứng dụng, dịch vụ dùng chung cho các cơ quan đảng ở Trung ương, thành phố xây dựng, chuyển giao đến các cơ quan, tổ chức đảng trong phường theo hướng dẫn của các cơ quan đảng thành phố	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ, Trung tâm Chính trị phường	Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Theo Kế hoạch của Thành uỷ	
b)	Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tham mưu tổng hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ dự báo, phân tích, tổng hợp, tham mưu trong xử lý công việc.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường		2025-2027	
c)	Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng.	Văn phòng Đảng uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ, Trung tâm Chính trị phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	2025	
5	Số hóa văn bản, tài liệu chuyên ngành; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong các cơ quan đảng phường				

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Tổ chức kiểm kê, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu, phân loại dữ liệu; tiến hành số hóa các tài liệu văn kiện, dữ liệu chuyên ngành; cập nhật vào cơ sở dữ liệu dùng chung, phần mềm chuyên ngành về đảng viên, tổ chức đảng, công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ... và các cơ sở dữ liệu đặc thù của cơ quan, đơn vị.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ, Trung tâm Chính trị phường	Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	2025-2027	
6	Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng				
a)	Triển khai các phần mềm phòng, chống mã độc đến các cơ quan, tổ chức đảng	Văn phòng Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ	2025	
b)	Trang bị phần mềm bản quyền (Windows, Office, Virus...) cho máy tính người dùng	Văn phòng Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ	2025, 2026	
c)	Xây dựng, thẩm định, phê duyệt hồ sơ an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin, phần mềm nội bộ.	Văn phòng Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ	Thường xuyên	
7	Tuyên truyền và Phát triển nguồn nhân				

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	lực				
a)	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các ứng dụng; phân tích; khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Các ban, cơ quan Đảng uỷ; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	Thường xuyên	
b)	Bố trí cán bộ có trình độ công nghệ thông tin tại các ban Đảng uỷ, các đảng uỷ cơ sở và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ; Trung tâm Chính trị phường; các đảng uỷ cơ sở; MTTQ Việt Nam phường		2025, 2026	